

V/v công bố thông tin Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2024 của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức theo Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Thực hiện Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ-EVN ngày 28/12/2023 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng – tài chính năm 2024;

Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức xin được công bố thông tin về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2024 như Phụ lục đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch – Đầu tư (Bản giấy);
- BGD;
- Các P;
- Lưu: VT, KHVT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thanh Tuyền

PHỤ LỤC: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

CÔNG TY TNHH MTV NHIỆT ĐIỆN THỦ ĐỨC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
MSDN: 0304190419 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

- Đáp ứng sản lượng khi Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia huy động.
- Tăng doanh thu SXKD điện: Đảm bảo độ sẵn sàng lò, máy và nhiên liệu đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống điện.
- Phân đầu đạt kế hoạch lợi nhuận được giao.
- Giảm chi phí SXKD: Tiết kiệm chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, chi phí khác bằng tiền.
- Nâng cao hiệu quả vận hành: thực hiện đạt chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật hệ số đáp ứng, suất sự cố năm 2024.
- Tiết kiệm 10% chi phí sửa chữa lớn.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.
- Đảm bảo công tác môi trường

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2024

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính: Kế hoạch phê duyệt 0 kWh, tuy nhiên Công ty phải đảm bảo độ khả dụng để sẵn sàng huy động của A0.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1.	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
a.	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	0
2.	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (Nếu có)	Tỷ đồng	0
3.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	68,20
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,81
5.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,05
6.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	16,79
7.	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	0
8.	Kim ngạch xuất khẩu (Nếu có)	Tỷ đồng	0

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
9.	Chi phí sửa chữa lớn (đã tính tiết kiệm 10%)	Triệu đồng	6.069
10.	Các chỉ tiêu khác		
a.	Suất sự cố	Lần	0,25
b.	Hệ số đáp ứng	%	96,9
c.	Kế hoạch sử dụng, tuyển dụng lao động	Người	0
d.	Kế hoạch đào tạo	Triệu đồng	295

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng của doanh nghiệp trong năm 2024 (Tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư, ...)

Trong năm 2024, Công ty không có dự án nhóm B trở lên.